

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN VBCC
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN VBCC

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VBCC GROUP JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108204584

3. Ngày thành lập: 28/03/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 16, Tòa nhà Daeha Business Centre, số 360 Kim Mã, Phường Ngọc Khánh,
Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Giáo dục mầm non	8510
2.	Giáo dục tiểu học	8520
3.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác - Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu	4649
4.	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác	1321

5.	Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất các sản phẩm tấm dệt khổ hẹp, bao gồm các tấm dệt sợi ngang không có sợi dọc được ghép với nhau thông qua chất kết dính - Sản xuất nhãn hiệu, băng rôn...; Sản xuất đồ tía trang trí: vải viền, quả tua; Sản xuất nỉ - Sản xuất màn tuyn và các màn bằng vải khác, sản xuất viền đăng ten cuộn, đăng ten mảnh, dải hoặc mẫu ten rời để trang trí, - Sản xuất tấm dệt được tẩm, được phủ hoặc tráng nhựa - Sản xuất sợi kim loại hoá hoặc dây thừng và dây cao su có lớp nguyên liệu dệt phủ ngoài, sợi dệt được tráng, phủ hoặc bọc bằng cao su hoặc nhựa - Sản xuất vải bố làm lớp xe bằng sợi nhân tạo có độ bền cao - Sản xuất các loại vải được tráng hoặc xử lý khác nhau như: quần áo đi săn, vải buồm, lều bạt, vải dùng cho hoạ sĩ, vải thô và các loại vải hồ cứng... - Sản xuất các sản phẩm dệt khác: bắc đèn, mạng đèn măng sông - Sản xuất bắc đèn măng sông, ống phun nước, băng chuyền, băng tải (bất kể chúng được tăng cường bằng kim loại hoặc vật chất khác hay không), quần áo biến dạng - Sản xuất vải lót máy móc; Sản xuất vải quần áo dễ co giãn - Sản xuất vải dùng vẽ tranh sơn dầu và vải vẽ kỹ thuật - Sản xuất dây giày; Sản xuất bông đánh phấn và găng tay.	1329
6.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
7.	Sản xuất sản phẩm từ da lông thú	1420
8.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
9.	In ấn	1811
10.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
11.	Xây dựng nhà các loại	4100
12.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
13.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
14.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
15.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý, môi giới	4610
16.	Hoạt động tư vấn quản lý (Không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, thuế, chứng khoán)	7020
17.	Quảng cáo	7310
18.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110

19.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
20.	Giáo dục trung học cơ sở và trung học phổ thông Chi tiết: Giáo dục trung học, trung học cơ sở và trung học phổ thông	8531
21.	Giáo dục nghề nghiệp Chi tiết: Giáo dục trung cấp chuyên nghiệp, dạy nghề	8532
22.	Dịch vụ ăn uống khác Chi tiết: - Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng với khách hàng, trong khoảng thời gian cụ thể. - Hoạt động nhượng quyền kinh doanh ăn uống, ví dụ cung cấp dịch vụ ăn uống cho các cuộc thi đấu thể thao hoặc những sự kiện tương tự trong một khoảng thời gian cụ thể. Đồ ăn uống thường được chế biến tại địa điểm của đơn vị cung cấp dịch vụ, sau đó vận chuyển đến nơi cung cấp cho khách hàng; - Cung cấp suất ăn theo hợp đồng, ví dụ cung cấp suất ăn cho các hãng hàng không, xí nghiệp vận tải hành khách đường sắt...; - Hoạt động nhượng quyền cung cấp đồ ăn uống tại các cuộc thi đấu thể thao và các sự kiện tương tự; - Hoạt động của các căng tin và hàng ăn tự phục vụ (ví dụ căng tin cơ quan, nhà máy, bệnh viện, trường học) trên cơ sở nhượng quyền.	5629
23.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: Dịch vụ đại lý viễn thông	6190
24.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn đầu tư (Không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, thuế, chứng khoán).	6619
25.	Cung ứng lao động tạm thời Chi tiết: - Cung cấp lao động theo yêu cầu của khách hàng - Hoạt động cho thuê lại lao động	7820
26.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: - Hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài	7830
27.	Đào tạo cao đẳng	8541
28.	Đào tạo đại học và sau đại học	8542
29.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551
30.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552

31.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng; - Các dịch vụ dạy kèm(gia sư); - Giáo dục dự bị; - Các trung tâm dạy học có các khoá học dành cho học sinh yếu kém; - Các khoá dạy về phê bình đánh giá chuyên môn; - Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; - Dạy đọc nhanh; - Dạy về tôn giáo; - Dạy lái xe cho những người không hành nghề lái xe; - Dạy bay; - Đào tạo tự vệ; - Đào tạo về sự sống; - Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng; - Dạy máy tính.	8559
32.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: Dịch vụ tư vấn du học	8560
33.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
34.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Đại lý bán vé máy bay	5229
35.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
36.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Tư vấn, môi giới bất động sản - Sàn giao dịch bất động sản.	6820
37.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Hoạt động tư vấn chuyển giao công nghệ - Môi giới chuyển giao công nghệ; - Xúc tiến chuyển giao công nghệ. - Môi giới xúc tiến thương mại và đầu tư	7490
38.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Chi tiết: - Hoạt động của các đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm - Hoạt động dịch vụ việc làm.	7810
39.	Sản xuất hàng may sẵn (trừ trang phục)	1322
40.	Sản xuất thảm, chăn đệm	1323
41.	Sản xuất các loại dây bện và lưới	1324

42.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (Trừ những mặt hàng Nhà nước cấm)	4620
43.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi)	4659
44.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
45.	Điều hành tua du lịch Chi tiết: - Kinh doanh lữ hành nội địa; - Kinh doanh lữ hành quốc tế	7912
46.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
47.	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác Chi tiết: - Vệ sinh bên ngoài cho tất cả các công trình, bao gồm các văn phòng, nhà máy, cửa hàng, cơ quan và các khu nhà đa mục tiêu khác; - Dịch vụ vệ sinh chuyên nghiệp cho khu nhà như làm sạch cửa sổ, làm sạch ống khói hoặc vệ sinh lò sưởi, lò thiêu, nồi cất, ống thông gió, các bộ phận của ống; - Vệ sinh bể bơi hoặc bảo dưỡng; - Vệ sinh máy móc công nghiệp; - Vệ sinh tàu hỏa, xe buýt máy bay...; - Vệ sinh đường xá; - Dịch vụ tẩy uế và diệt trùng; - Quét đường và cào tuyết; - Dịch vụ vệ sinh khu nhà và các công trình khác chưa được phân vào đâu.	8129
48.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
49.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: - Dịch vụ tổ chức hội nghị, hội thảo; - Tổ chức sự kiện (không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	8230(Chính)

6. Vốn điều lệ: 6.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	LÊ HỒNG NAM	Số 101, khu A13, Phường Kim Giang, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	150.000	1.500.000.000	25,000	B7244088	
			Tổng số	150.000	1.500.000.000	25,000		
2	ĐOÀN VĂN MINH	Phòng 311, CT3-1 khu đô thị Mỹ Trì Hạ, Phường Mỹ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	240.000	2.400.000.000	40,000	035076001269	
			Tổng số	240.000	2.400.000.000	40,000		
3	ĐẶNG THỊ HUỆ	Số 10, ngõ 309, đường Giáp Bát, Phường Giáp Bát, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	210.000	2.100.000.000	35,000	B7609768	
			Tổng số	210.000	2.100.000.000	35,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: ĐẶNG THỊ HUẾ

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 20/11/1989

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Hộ chiếu Việt Nam*

Số giấy chứng thực cá nhân: B7609768

Ngày cấp: 12/03/2013

Nơi cấp: *Cục Quản lý xuất nhập cảnh*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 10, ngõ 309, đường Giáp Bát, Phường Giáp Bát, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Căn hộ số 809, Tòa nhà CT9B khu nhà ở xã hội Bamboo Garden, Ô đất CC-1, Lô đất N1 +N3 khu đô thị Quốc Oai, Xã Sài Sơn, Huyện Quốc Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội